

CÔNG TY CỔ PHẦN THỂ THAO NGÔI SAO GERU

14, Tân Kỳ Tân Quý, Phường Sơn Kỳ, Quận Tân Phú, Tp.HCM

Tel: 028.38425110 - Fax: 028.3425008

E-mail: www.gerusport.com.vn - Website: <http://www.gerusport.com.vn>

**TÀI LIỆU
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
NĂM 2021**

CÔNG TY CỔ PHẦN THỂ THAO NGÔI SAO GERU

Tp. HCM, ngày 23 tháng 6 năm 2021

DANH MỤC TÀI LIỆU

1. Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021
2. Quy chế tổ chức ĐHĐCĐ năm 2021
3. Quy chế bầu cử Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ IV (2021-2026)
4. Báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 và phương hướng nhiệm vụ của Ban Tổng giám đốc
5. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị nhiệm kỳ III (2016-2021) và phương hướng hoạt động nhiệm kỳ IV (2021-2026)
6. Báo cáo tổng kết hoạt động của Ban kiểm soát nhiệm kỳ III (2016- 2021) và phương hướng hoạt động nhiệm kỳ IV (2021-2026)
7. Tờ trình thông qua một số vấn đề xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông
8. Tờ trình chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021
9. Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ của công ty
10. Tờ trình sửa đổi bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị công ty
11. Tờ trình thông qua quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị
12. Tờ trình thông qua quy chế hoạt động của Ban kiểm soát
13. Tờ trình thông qua danh sách ứng viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ IV (2021-2026)
14. Dự thảo Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông
15. Phụ lục 1. Dự thảo sửa đổi Điều lệ năm 2021
16. Phụ lục 2. Dự thảo sửa đổi Quy chế nội bộ về Quản trị 2021
17. Phụ lục 3. Dự thảo quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị 2021
18. Phụ lục 4. Dự thảo quy chế hoạt động của Ban kiểm soát 2021

CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

Thời gian: 8 giờ 00, ngày 23 tháng 6 năm 2021

Địa điểm: Hội trường Công ty Cổ phần Thể thao Ngôi sao Geru

(Địa chỉ: 1/1 Tân Kỳ - Tân Quý, phường Sơn Kỳ, quận Tân Phú, Tp. HCM)

STT	NỘI DUNG
1	- Đón tiếp Đại biểu và đăng ký cổ đông
2	- Tuyên bố khai mạc, Giới thiệu Đại biểu, - Công bố Quyết định thành lập Ban thẩm tra tư cách cổ đông. - Thông qua Quy chế đại hội - Giới thiệu Đoàn Chủ tịch, Đoàn Thư ký, Tổ bầu cử
3	- Báo cáo kết quả thẩm tra cổ đông tham dự Đại hội.
4	- Thông qua Chương trình Đại hội
5	- Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2020 và Kế hoạch SXKD năm 2021
6	- Báo cáo hoạt động HĐQT nhiệm kỳ III (2016-2021) và phương hướng nhiệm vụ nhiệm kỳ IV (2021-2026)
7	- Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2016-2021 và phương hướng nhiệm vụ
8	- Tờ trình thông qua một số vấn đề xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông.
9	- Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty - Tờ trình sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị công ty
10	- Tờ trình thông qua quy chế hoạt động của HĐQT
11	- Tờ trình chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021 - Tờ trình thông qua Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát
12	- Thông qua Danh sách ứng cử viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ IV (2021-2026)
13	- Bầu cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2021-2026
14	- Đại hội thảo luận
15	- Lãnh đạo Tập đoàn phát biểu chỉ đạo
16	- Tiếp thu ý kiến Lãnh đạo Tập đoàn
17	- Thông qua kết quả bầu cử HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2021-2026
18	- Thông qua biên bản và Nghị quyết Đại hội
19	- Bế mạc Đại hội

**BAN TỔ CHỨC
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021**



QUY CHẾ

Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Thể thao Ngôi sao Geru

Căn cứ Luật DN số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ Công ty CP Thể thao Ngôi sao Geru;

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty CP Thể thao Ngôi sao Geru được tổ chức và thực hiện theo Quy chế làm việc say đây:

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1: Phạm vi áp dụng

- Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 của Công ty cổ phần Thể thao Ngôi sao Geru
- Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.
- Cổ đông và các bên tham dự có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.
- Những quy định chưa được thể hiện tại Quy chế này thì áp dụng theo các quy định tại Điều lệ công ty và Luật Doanh nghiệp.

Chương II

QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM DỰ ĐẠI HỘI

Điều 2: Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông phổ thông

1. Điều kiện tham dự

- Các cổ đông cá nhân, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết của công ty vào ngày chốt danh sách cổ đông 18/05/2021 được quyền trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên.

- Ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên: Các cổ đông có quyền trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho đại diện của mình tham dự. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện theo ủy quyền được cử, thì phải xác định cụ thể số cổ phần có quyền biểu quyết và số phiếu bầu của mỗi người đại diện.

- Việc ủy quyền cho người đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông phải lập thành văn bản theo mẫu của Công ty và phải có chữ ký theo quy định sau đây:

a. Trường hợp cổ đông cá nhân là người ủy quyền, phải có chữ ký của cổ đông đó và người được ủy quyền dự họp;

b. Trường hợp người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức là người ủy quyền, phải có chữ ký của người đại diện theo ủy quyền, người đại diện theo pháp luật của cổ đông và người được ủy quyền dự họp;

c. Trong trường hợp khác thì phải có chữ ký của người đại diện theo pháp luật của cổ đông và người được ủy quyền dự họp.

d. Giấy ủy quyền phải được gửi về công ty trước ngày tổ chức Đại hội ít nhất 05 ngày.

2. Quyền của các cổ đông đủ điều kiện khi tham dự Đại hội

- Được biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Điều lệ.

- Được ủy quyền bằng văn bản cho người đại diện thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông, không được ủy quyền lại cho người thứ ba.

- Tất cả cổ đông đủ điều kiện được tham gia ý kiến trực tiếp tại Đại hội hoặc thông qua đại diện ủy quyền của mình.

- Tại Đại hội đồng cổ đông, mỗi cổ đông, đại diện cổ đông khi tới tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải mang theo CMND/hộ chiếu, thư mời, giấy ủy quyền (đối với đại diện tham dự Đại hội cổ đông theo ủy quyền) gửi cho Ban Kiểm tra tư cách cổ đông và được nhận một Phiếu biểu quyết (ghi tên cổ đông và số cổ phần có quyền biểu quyết). Giá trị biểu quyết của phiếu biểu quyết mà cổ đông, đại diện ủy quyền của cổ đông đó nắm giữ tương ứng với số cổ phần có quyền biểu quyết mà người đó sở hữu hoặc đại diện.

- Các cổ đông, đại diện cổ đông tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, sau khi nghe báo cáo về các nội dung cần thông qua, sẽ cùng thảo luận và thông qua từng phần bằng biểu quyết.

- Các cổ đông, đại diện cổ đông dự họp có quyền đưa ra ý kiến của mình về các nội dung của Đại hội tại phần thảo luận theo sự điều hành của Chủ tọa. Khi phát biểu, nội dung phát biểu cần ngắn gọn và phù hợp với nội dung đang thảo luận tại Đại hội và chương trình Đại hội. Thời gian phát biểu không quá 05 phút. Cổ đông không phát biểu lại những ý kiến đã được cổ đông khác phát biểu và chỉ có các ý kiến phát biểu phù hợp với nội dung chương trình Đại hội mới được ghi vào Biên bản Đại hội.

- Cổ đông đến Đại hội muộn có quyền đăng ký ngay, sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho họ đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành sẽ không bị ảnh hưởng.

3. Nghĩa vụ của các cổ đông phổ thông khi tham dự Đại hội

- Có mặt đúng thời gian quy định, trang phục lịch sự và phải hoàn thành các thủ tục đăng ký với Ban tổ chức Đại hội trước khi vào phòng họp Đại hội;

- Trong thời gian diễn ra Đại hội, các cổ đông phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Đoàn chủ tịch, ứng xử văn minh, không hút thuốc, không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra Đại hội. Tất cả các máy điện thoại di động phải tắt hoặc không được để chuông.

- Các cổ đông phải giữ bí mật, thực hiện đúng chế độ sử dụng và bảo quản tài liệu, không sao chép, ghi âm đưa cho người ngoài Đại hội khi chưa được Đoàn chủ tịch cho phép.

- Ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban Tổ chức Đại hội quy định.

- Phát biểu và biểu quyết phù hợp với hướng dẫn của Ban Tổ chức Đại hội và tuân thủ sự điều khiển của Chủ tọa Đại hội.

- Tuân thủ các quy định của Ban Tổ chức, của Chủ tọa điều hành Đại hội; Nghiêm túc chấp hành Quy chế, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

Điều 3: Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội

Ban kiểm tra tư cách cổ đông của Đại hội gồm 03 người, bao gồm 01 Trưởng ban và 02 thành viên, do Công ty chỉ định. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông chịu trách nhiệm trước Đoàn chủ tịch, Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình.

Ban kiểm tra tư cách cổ đông của Đại hội có trách nhiệm kiểm tra tư cách và tình hình cổ đông dự họp. Nếu cuộc họp có đủ số lượng cổ đông có quyền dự họp đại diện trên 50% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự thì cuộc họp Đại hội đồng cổ đông Công ty được tổ chức tiến hành.

Điều 4: Quyền và nghĩa vụ của Đoàn chủ tịch và Thư ký đại hội

1. Hội đồng quản trị công ty đề cử Ban tổ chức (gồm: Đoàn Chủ tịch, Thư ký, Ban kiểm tra tư cách cổ đông, Ban kiểm phiếu) để Đại hội thông qua.

2. Chủ tịch HĐQT là Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.
3. Chủ tọa Đại hội là người quyết định về trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội đồng cổ đông.
4. Chủ tọa Đại hội tiến hành các công việc xét thấy cần thiết để điều khiển Đại hội đồng cổ đông một cách hợp lệ và có trật tự; hoặc để Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số tham dự.
5. Không cần lấy ý kiến của Đại hội, bất cứ lúc nào Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông cũng có thể trì hoãn Đại hội đến một thời điểm khác và tại một địa điểm khác do Chủ tọa quyết định nếu nhận thấy rằng:
 - a. Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;
 - b. Các phương tiện thông tin tại địa điểm họp không bảo đảm cho các cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết;
 - c. Có người dự họp cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp. Thời gian hoãn tối đa không quá 3 ngày, kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc.
 - d. Thư ký thực hiện các công việc: ghi chép đầy đủ, trung thực nội dung Đại hội. Lập biên bản họp và soạn thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông. Hỗ trợ chủ tọa công bố thông tin liên quan đến cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thông báo đến các cổ đông theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.

Điều 5: Quyền hạn và nhiệm vụ của Ban Kiểm phiếu

1. Ban Kiểm phiếu của Đại hội gồm 03 người: 01 Trưởng ban và 02 thành viên do Chủ tọa Đại hội giới thiệu và được Đại hội biểu quyết thông qua. Các ứng viên tham gia ứng cử, đề cử (khi thực hiện bầu cử) không được tham gia vào Ban kiểm phiếu.
2. Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ:
 - Giám sát việc biểu quyết của các cổ đông/ đại diện cổ đông tham dự Đại hội và xác định chính xác kết quả biểu quyết về từng nội dung cần biểu quyết tại Đại hội.
 - Nhanh chóng tổng hợp số cổ phần biểu quyết theo từng nội dung để Chủ tọa thông báo trước Đại hội.
 - Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết.
 - Ban kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu và chịu trách nhiệm trước Chủ tọa và Đại hội đồng cổ đông khi thực hiện nhiệm vụ của mình.

Chương III TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 6: Điều kiện tiến hành Đại hội đồng cổ đông

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết theo danh sách cổ đông vào ngày chốt danh sách.
2. Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng 30 phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc cuộc họp, đại hội phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Đại hội đồng cổ đông triệu tập lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông và những đại diện được ủy quyền dự họp đại diện cho từ 33% tổng số phiếu biểu quyết.
3. Trường hợp đại hội lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành do không có đủ số đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba có thể được triệu tập trong vòng hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ hai và trong trường hợp này đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.
4. Chỉ có Đại hội đồng cổ đông mới có quyền quyết định thay đổi chương trình họp đã được gửi kèm theo thông báo mời họp.

Điều 7: Cách thức thảo luận và tiến hành Đại hội

1. Nguyên tắc:

- Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các nội dung trong chương trình Đại hội đồng cổ đông.

- Cổ đông khi cần phát biểu hoặc tranh luận thì giơ tay, chỉ khi được Chủ tọa nhất trí mới được phát biểu. Mỗi cổ đông phát biểu không quá 05 phút, nội dung cần ngắn gọn, tránh trùng lặp.

2. Giải pháp ý kiến của các cổ đông:

- Chủ tọa hoặc thành viên do Chủ tọa chỉ định sẽ giải đáp ý kiến của cổ đông.

- Trường hợp do giới hạn về thời gian tổ chức, các câu hỏi chưa được trả lời trực tiếp tại Đại hội sẽ được Công ty trả lời trực tiếp bằng văn bản.

3. Cách Biểu quyết

- Các vấn đề phải thông qua trong Đại hội theo quy định, đều phải được thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết của cổ đông. Mỗi cổ đông hoặc người đại diện được ủy quyền sẽ được cấp một phiếu biểu quyết, trong đó có ghi tên và số cổ phần có quyền biểu quyết.

- Các vấn đề cần lấy biểu quyết tại Đại hội chỉ được thông qua khi đạt được biểu quyết đồng ý từ 65% số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông: Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại; thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh; thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty; dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty, hoặc tỷ lệ, giá trị khác nhỏ hơn do Điều lệ công ty quy định; tổ chức lại, giải thể công ty....

- Các Nghị quyết khác được thông qua khi được số cổ đông đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành.

- Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị hoặc Kiểm soát viên được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy định tại quy chế bầu cử hoặc Điều lệ công ty.

4. Phương thức biểu quyết

- Cổ đông hoặc người đại diện được ủy quyền thực hiện việc biểu quyết để tán thành, hoặc *không tán thành*, hoặc *không có ý kiến* một vấn đề được nêu ra tại Đại hội, bằng cách giơ cao/ không giơ cao phiếu biểu quyết.

- Khi biểu quyết, mặt trước của phiếu biểu quyết (Ghi tên cổ đông và số cổ phần sở hữu) phải được giơ cao hướng về phía Chủ tịch đoàn.

- Ghi nhận kết quả biểu quyết của cổ đông hoặc người đại diện được ủy quyền được thực hiện bởi Ban Kiểm phiếu biểu quyết.

Chương IV KẾT THÚC ĐẠI HỘI

Điều 8: Biên bản, nghị quyết của cuộc họp Đại hội cổ đông

Tất cả các nội dung tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được thư ký Đại hội ghi vào biên bản đại hội. Tất cả nội dung mà Đại hội đã biểu quyết thông qua phải ghi vào Nghị

quyết của Đại hội. Biên bản đại hội và Nghị Quyết Đại hội được đọc và thông qua trước khi bế mạc đại hội và được lưu giữ vào sổ biên bản của Công ty.

Chương V **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

Điều 9: Điều khoản thi hành

Quy chế này gồm 5 chương, 9 điều có hiệu lực ngay sau khi được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Công ty CP Thể thao Ngôi sao Geru. Các nội dung không được quy định chi tiết tại Quy chế này thì thống nhất áp dụng theo quy định tại Điều lệ Công ty, Luật Doanh nghiệp và các văn bản hiện hành của Nhà nước. kể từ ngày Hội đồng quản trị thông qua và được Chủ tịch Hội đồng quản trị ký ban hành.

Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông. Cổ đông vi phạm Quy chế này thì tùy mức độ cụ thể Đoàn chủ tịch sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông 2021 công ty biểu quyết thông qua./.

Nơi nhận

- Cổ đông của Công ty
- TV HĐQT, BKS
- Đăng trên website của Cty;
- Lưu: VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Huỳnh Tấn Siêu





QUY CHẾ BẦU CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT
NHIỆM KỲ IV (2021 - 2023)
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN THỂ THAO NGÔI SAO GERU

Căn cứ Luật DN số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 14 thông qua ngày 17/06/2020 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Thể thao Ngôi sao Geru đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 thông qua điều chỉnh bổ sung ngày 29/4/2017;

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty cổ phần Thể thao Ngôi sao Geru tiến hành bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 3 (2016-2021) theo các nội dung dưới đây:

ĐIỀU 1. Đối tượng thực hiện bầu cử

Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội.

ĐIỀU 2. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban Kiểm soát (BKS)

- Cơ cấu, tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên HĐQT (theo Điều 155 Luật Doanh nghiệp)

- Tiêu chuẩn và điều kiện của Kiểm soát viên (theo Điều 169 Luật Doanh nghiệp)

ĐIỀU 3. Đề cử ứng cử viên HĐQT, BKS và số thành viên được bầu.

3.1 Đề cử ứng cử viên HĐQT, BKS

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có thể gộp số quyền biểu quyết để đề cử 01 ứng cử viên vào HĐQT và 01 ứng cử viên vào BKS.

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết từ 30% trở lên trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có thể gộp số quyền biểu quyết để đề cử 02 ứng cử viên vào HĐQT và 01 ứng cử viên vào BKS.

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết từ 40% trở lên trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có thể gộp số quyền biểu quyết để đề cử 03 ứng cử viên vào HĐQT và 02 ứng cử viên vào BKS.

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết từ 50% trở lên trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có thể gộp số quyền biểu quyết để đề cử 04 ứng cử viên vào HĐQT và 02 ứng cử viên vào BKS.

- Các cổ đông phổ thông họp thành nhóm đề cử người vào HĐQT, BKS phải thông báo cho HĐQT chậm nhất 3 ngày làm việc, trước khi khai mạc Đại hội đồng cổ đông

- Trong trường hợp số lượng ứng cử, đề cử không đủ số lượng cần thiết, HĐQT đương nhiệm đề cử thêm ứng cử viên vào HĐQT và BKS.

- Hồ sơ đề cử, ứng cử thành viên HĐQT, BKS được gửi về công ty cổ phần Thể thao Ngôi sao Geru trước ngày 25/04/2021

3.2 Số lượng thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ IV (2021-2026) được bầu:



- Số lượng thành viên HĐQT được bầu: 05 thành viên
- Số lượng thành viên BKS được bầu: 03 thành viên.

ĐIỀU 4. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu

- **Danh sách ứng cử viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát:**
Được sắp xếp theo thứ tự ABC theo tên, ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu.
- **Phiếu bầu và ghi phiếu bầu:**
 - Phiếu bầu được in thống nhất, có tổng số quyền biểu quyết (cổ phần sở hữu và được ủy quyền);
 - Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền được phát phiếu bầu Hội đồng quản trị và phiếu bầu Ban Kiểm soát theo mã số tham dự (*sở hữu và được ủy quyền*);
 - Trường hợp ghi sai, cổ đông đề nghị Ban Kiểm phiếu đổi phiếu bầu khác;
 - Cổ đông phải tự mình ghi số quyền biểu quyết bầu cho từng ứng cử viên vào ô trống của ứng cử viên đó trên phiếu bầu. Trong trường hợp ủy quyền hợp lệ (*có giấy ủy quyền*), người được ủy quyền có đầy đủ quyền biểu quyết.
- **Các trường hợp phiếu bầu không hợp lệ:**
 - Phiếu không theo do Ban tổ chức phát hành, không có dấu của công ty;
 - Phiếu bầu số người vượt quá số tối đa theo quy định;
 - Phiếu gạch xoá, sửa chữa, ghi thêm ngoài danh sách ứng cử viên đã được Đại hội đồng cổ đông thông nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;
 - Phiếu bầu có tổng số quyền bầu cử đã bầu cho các ứng viên (do người bầu tự cộng) lớn hơn tổng số quyền được bầu đã ghi sẵn trên phiếu;
 - Phiếu bầu ghi tổng số đã bầu bị cộng sai mà Ban Kiểm phiếu cộng lại lớn hơn tổng số quyền được bầu đã ghi sẵn trên phiếu.

ĐIỀU 5. Phương thức bầu cử

- Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát thực hiện bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu;
- Mỗi cổ đông có tổng số quyền biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (gồm sở hữu và được ủy quyền) nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban Kiểm soát;
- Cổ đông có thể dồn hết tổng số quyền biểu quyết cho một hoặc một số ứng cử viên.

ĐIỀU 6. Ban Kiểm phiếu, nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

- **Ban Kiểm phiếu**
 - Ban Kiểm phiếu do Chủ tọa đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
 - Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm:
 - + Thông qua Quy chế bầu cử;
 - + Giới thiệu phiếu và phát phiếu bầu;
 - + Tiến hành kiểm phiếu;
 - + Công bố kết quả bầu cử trước Đại hội.
 - Thành viên Ban Kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào HĐQT.
- **Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu**
 - Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông;
 - Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu;
 - Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc;
 - Kết quả kiểm phiếu được lập thành biên bản và được Trưởng Ban Kiểm phiếu công bố trước Đại hội.

ĐIỀU 7. Nguyên tắc bầu dồn phiếu, nguyên tắc trúng cử thành viên HĐQT

53464
NG TY
PHẦN
THAO
ĐẠI HỘI
TP. HỒ C

▪ **Nguyên tắc bầu dồn phiếu:**

- Ví dụ về tính số quyền biểu quyết của cổ đông:

Số thành viên HĐQT được chọn là 05 thành viên . Cổ đông A đang sở hữu 100 cổ phần thì số quyền biểu quyết của cổ đông A như sau:

Số quyền biểu quyết bầu cử HĐQT: $100 \times 5 = 500$ điểm

Số quyền biểu quyết bầu cử BKS: $100 \times 3 = 300$ điểm

- Mỗi cổ đông tiến hành chọn ứng cử viên bằng cách ghi số quyền biểu quyết của mình cho từng ứng cử viên mình chọn sao cho tổng cộng số quyền biểu quyết cho tất cả ứng viên mà cổ đông chọn bằng hoặc nhỏ hơn với tổng số quyền biểu quyết của cổ đông. Cổ đông có thể dồn hết số quyền biểu quyết cho 1 ứng cử viên hoặc chia ra cho một số ứng cử viên.

- Các cổ đông lưu ý phiếu bầu chỉ hợp lệ khi số quyền biểu quyết ghi trên phiếu bầu không vượt quá số quyền biểu quyết của cổ đông.

Tiếp theo Ví dụ trên:

Danh sách bầu HĐQT gồm 5 ứng viên: A, B, C, D, E

Cổ đông A có thể bầu dồn : 500 điểm cho 1 ứng viên (A, B, C, D, E)

Hoặc chia đều 100 điểm cho 5 ứng viên (A, B, C, D, E)

Hoặc chia theo một tỷ lệ khác: như A: 200, B: 200, C: 0, D: 0, E: 100

▪ **Nguyên tắc trúng cử:**

- Người trúng cử thành viên phải đảm bảo tỷ lệ lớn hơn 50% số phiếu bầu.

ĐIỀU 8. Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu

- Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải lập biên bản kiểm phiếu. Nội dung biên bản kiểm phiếu bao gồm: Tổng số cổ đông tham gia dự họp, tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu, tỷ lệ quyền biểu quyết của cổ đông tham gia bỏ phiếu so với tổng số quyền biểu quyết của cổ đông tham gia dự họp (theo phương thức bầu dồn phiếu), số và tỉ lệ phiếu hợp lệ, phiếu không hợp lệ, phiếu trống; số và tỉ lệ quyền biểu quyết cho từng ứng cử viên vào HĐQT và BKS;

- Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội.

ĐIỀU 9. Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu sẽ do Chủ tọa cuộc họp giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

Quy chế này gồm có 09 điều và được đọc công bố trước Đại hội đồng cổ đông để biểu quyết thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

(Đã ký)

Huỳnh Tấn Siêu

Số: 98 /GS-BC

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 6 năm 2021

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2021

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Thể thao Ngôi sao Geru
Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Thể thao Ngôi sao Geru báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2021 với các nội dung chủ yếu sau đây:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2020

1. Tình hình chung

Năm 2020, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty diễn ra trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19 bùng phát mạnh trên phạm vi toàn cầu đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến mọi mặt kinh tế - xã hội của các quốc gia trên toàn thế giới. Các nền kinh tế lớn đối mặt với tình trạng suy thoái sâu, tồi tệ nhất trong vài thập kỷ qua. Tuy nhiên đến giữa tháng 9, nền kinh tế các nước tái khởi động sau phong tỏa do dịch Covid-19, thương mại toàn cầu, giá cả hàng hóa đang dần phục hồi, lạm phát duy trì ở mức thấp. Những nền kinh tế lớn như Mỹ, Nhật Bản, EU đối mặt với nhiều khó khăn nhưng dự báo sẽ có tăng trưởng khả quan trong thời gian tới.

Trong nước, bên cạnh những thuận lợi từ kết quả tăng trưởng tích cực năm 2019, kinh tế vĩ mô ổn định nhưng cũng phải đối mặt với rất nhiều khó khăn, thách thức. Dịch bệnh Covid-19 diễn ra phức tạp, khó lường làm tăng trưởng các ngành, lĩnh vực chậm lại. Tình hình đứt gãy thương mại quốc tế gây ra những hệ lụy tới hoạt động sản xuất và xuất nhập khẩu của nước ta. Các hoạt động thể dục thể thao, việc tổ chức các giải thi đấu thể thao bị hạn chế, hủy bỏ một số giải không tổ chức; các trung tâm thể dục thể thao, nhà thi đấu, sân vận động... trong thời gian dịch bùng phát đa số đóng cửa hoặc hạn chế người tập luyện.

Với những tác động trên, hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty gặp không ít khó khăn: khách hàng kéo dài thời gian nhận hàng, tạm ngưng đặt hàng, hủy hợp đồng, đơn hàng giảm sút, thị trường tiêu thụ gặp khó khăn và lực lượng lao động thiếu ổn định.

Trước tình hình đó, Công ty đã kịp thời chỉ đạo quyết liệt các đơn vị thực hiện tốt và đồng bộ các giải pháp vừa phòng chống dịch, vừa thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh, duy trì việc làm, ổn định đời sống cho người lao động và đảm bảo hiệu quả sản xuất kinh doanh cho công ty.

2. Công tác sản xuất

- Công ty đáp ứng tốt các yêu cầu về hoạt động sản xuất theo Bộ chỉ số đánh giá tính rủi ro lây nhiễm SARS-CoV-2 tại doanh nghiệp trên địa bàn Tp.HCM của Ban chỉ đạo phòng chống dịch Covid-19 Tp.HCM. Theo kết quả đánh giá Công ty có chỉ số nguy cơ lây nhiễm ở mức thấp nên hoạt động sản xuất được duy trì, vừa sản xuất vừa phòng chống dịch bệnh Covid-19.

- Tăng cường công tác quản lý, giám sát chặt chẽ quy trình các công đoạn sản xuất; ổn định trọng lượng bóng ở mức tối thiểu và đảm bảo tiêu chuẩn chất lượng kỹ thuật cho từng đơn hàng.

- Sắp xếp lại lao động các phân xưởng trên các công đoạn sản xuất, hợp lý hóa sản xuất theo từng công đoạn, từng đơn hàng; loại bỏ các công đoạn không cần thiết nhằm nâng cao năng suất lao động, đảm bảo tiến độ đơn hàng và tăng thu nhập cho người lao động.

- Nghiên cứu và thay thế một số nguyên vật liệu sản xuất trong nước có giá cả phù hợp và nguồn cung cấp ổn định (Simili, keo, hóa chất..).
- Tiếp tục thực hiện việc giảm thời gian lưu hóa trên công đoạn lưu hóa vỏ bóng cao su nhằm tăng sản lượng và góp phần giảm giá thành sản phẩm.
- Chuyển một số công đoạn sản xuất gia công bên ngoài nhằm tăng sản lượng, giảm giá thành sản phẩm, đáp ứng yêu cầu tiến độ và giải quyết tình trạng mặt bằng nhà xưởng tại công ty hạn chế.
- Trong năm 2020, tỷ lệ ruột bóng hủy là 1,26% (giảm 1,06%); Bóng cao su hư hỏng: 1,53% (tăng 0,29%) so với năm 2019.

* *Kết quả sản xuất:*

SỐ TT	Chủng loại	ĐVT	Thực hiện năm 2019	Năm 2020		So sánh (%)	
				Kế hoạch	Thực hiện	TH/KH 2020	2020/19
1	Bóng Cao su	Quả	827.352	898.000	694.982	77,39	84,00
2	Bóng dán	"	105.862	110.000	103.327	93,93	97,61
3	Bóng khâu	"	61.581	72.000	42.999	59,72	69,83
Tổng cộng		Quả	994.795	1.080.000	841.308	77,90	84,57

3. Công tác kinh doanh

Do tác động tình hình kinh tế xã hội của thế giới và nước ta nên thị trường tiêu thụ sản phẩm của công ty có nhiều biến động, công ty đã điều chỉnh thị trường tiêu thụ và cơ cấu chủng loại sản phẩm để đáp ứng yêu cầu khách hàng và phù hợp với tình hình thị trường. Sản lượng tiêu thụ đạt 77,53% KH năm, bằng 80,36% so với năm 2019. Doanh thu tiêu thụ sản phẩm bóng thể thao chỉ đạt 78,71% KH năm, bằng 82,16% so với năm 2019.

- *Thị trường nội địa:*

+ Thị trường chịu sự cạnh tranh mạnh giữa các đơn vị sản xuất trong nước và sản phẩm nhập khẩu.

+ Hệ thống bán hàng, phân phối sản phẩm của công ty luôn được củng cố và mở rộng. Đến nay, có hơn 100 đại lý bán hàng/ phân phối sản phẩm trên cả nước.

+ Do tình hình dịch bệnh Covid-19 nên hầu hết các giải thi đấu trong thời gian dịch bùng phát đều bị hoãn hoặc hủy bỏ; các nhà thi đấu, trung tâm thể dục thể thao hầu hết đóng cửa, số người chơi và tập luyện hạn chế nên sản phẩm của công ty tiêu thụ giảm so với các năm. Để đảm bảo kế hoạch, mở rộng thị trường tiêu thụ công ty đã liên kết với các thương hiệu lớn in hình ảnh nhằm quảng bá thương hiệu, tăng tiêu thụ sản phẩm cho công ty.

+ Tiếp tục nâng cao thương hiệu sản phẩm, công ty thực hiện tài trợ các giải thi đấu do Liên đoàn Bóng rổ Việt Nam, Liên đoàn Bóng rổ Tp.HCM tổ chức. Liên kết với các đơn vị thể dục thể thao tổ chức các giải thi đấu phong trào, thể thao học đường nhằm thông tin quảng bá hình ảnh, thương hiệu sản phẩm trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- *Thị trường xuất khẩu:*

Tình hình dịch bệnh Covid-19 nên thị trường xuất khẩu của công ty gặp nhiều trở ngại, thị trường truyền thống khu vực Nam Mỹ khách đặt hàng với số lượng nhỏ, một số thời điểm ngưng đặt hàng. Để đảm bảo kế hoạch sản xuất kinh doanh, ổn định sản xuất và phát triển thị trường tiêu thụ sản phẩm, công ty mở rộng thị trường Mỹ, tiêu thụ sản phẩm mới (Bóng Playground). Thị trường xuất khẩu của công ty chủ yếu ở các nước như: Mỹ, EU, Nam Phi, Nhật và các nước Nam Mỹ nhưng thị trường này đều bị ảnh hưởng nặng của dịch bệnh Covid-19. Sản phẩm xuất khẩu của công ty chủ

yếu là các chủng loại Bông Cao su, chiếm 42% tổng sản lượng và 28% doanh thu bông.

** Sản lượng tiêu thụ và doanh thu:*

Số TT	Chủng loại	ĐVT	Thực hiện năm 2019	Năm 2020		So sánh (%)	
				KH năm	Thực hiện	TH/KH2020	2020/19
I	Sản lượng tiêu thụ	Quả	1.042.004	1.080.000	837.331	77,53	80,36
1	Bông Xuất khẩu	"	346.752	382.000	353.290	92,48	101,89
2	Bông Nội địa	"	695.252	698.000	484.041	69,35	69,62
II	Doanh thu	Tr.đồng	77.617	78.263	70.343	89,88	90,63
1	Doanh thu Bông	"	71.625	74.763	58.849	78,71	82,16
1.1	Bông Xuất khẩu	"	17.208	19.630	17.013	86,67	98,87
1.2	Bông Nội địa	"	54.417	55.133	41.836	75,88	76,88
2	Doanh thu Cao su	"	5.143	3.000	10.731	357,70	208,65
3	Doanh thu khác	"	849	500	763	152,60	89,87

4. Công tác đầu tư XDCB

Trong năm, do khó khăn về nguồn vốn nên công ty không thực hiện việc đầu tư mới mà chỉ thực hiện công tác sửa chữa nhỏ máy móc, thiết bị để phục vụ nhu cầu cần thiết cho hoạt động sản xuất của công ty.

5. Công tác tổ chức

- Công ty thực hiện tổ chức bộ máy tinh gọn theo mô hình kết hợp, với 04 phòng nghiệp vụ chuyên môn (phòng Tổ chức - Hành chính, phòng Kế toán – Tài chính, phòng Kế hoạch – Kỹ thuật và phòng Kinh doanh) Xưởng Sản xuất và Chi nhánh tại Hà Nội.

- Thực hiện việc rà soát sắp xếp lại lao động gián tiếp, kết quả trong năm 2020 giảm 11 lao động gián tiếp.

- Rà soát, bổ sung quy hoạch các chức danh lãnh đạo quản lý công ty giai đoạn 2016 – 2021. Xây dựng quy hoạch các chức danh lãnh đạo quản lý công ty giai đoạn 2021-2026.

6. Công tác lao động - tiền lương

6.1. Về lao động:

- Tổng số lao động có mặt đến ngày 31/12/2020 là: 142 người, giảm 13 người so với năm 2019.

- Tổng số lao động bình quân toàn công ty năm 2020 là: 148 người, giảm 18 người so với năm 2019.

Trong đó:

+ Người quản lý: 05 người

+ Lao động chuyên môn nghiệp vụ, thừa hành phục vụ: 25 người

+ Lao động trực tiếp sản xuất kinh doanh: 118 người

6.2. Về tiền lương và thu nhập:

- Công ty thực hiện khoán đơn giá tiền lương theo sản phẩm đối với công nhân trực tiếp ở xưởng Sản xuất và xưởng Cơ khí; khoán đơn giá tiền lương theo doanh thu

đối với bộ phận Văn phòng, Chi nhánh; khoản lương cố định cho bộ phận bảo vệ và tạp vụ.

- Tiền lương bình quân toàn công ty: **6.738.000** đồng/người/tháng, bằng 96,44% so với năm 2019.

- Thu nhập bình quân toàn công ty: **7.822.000** đồng/người/tháng, bằng 99,90% so với năm 2019.

Trong đó:

+ Người quản lý: 20.815.000 đồng/người/tháng

+ Lao động gián tiếp: 8.558.000 đồng/người/tháng

+ Lao động trực tiếp SXKD: 7.155.000 đồng/người/tháng

7. Kết quả sản xuất kinh doanh

Đơn vị tính: đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện	TH/KH(%)
1	Doanh thu bán hàng và CCDV	78.263.000.000	70.342.979.232	89,88
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	5.513.354.040	3.594.416.680	65,19
3	Doanh thu thuần bán hàng & CCDV	72.749.645.960	66.748.562.552	91,75
4	Giá vốn hàng bán	53.007.645.960	52.213.554.606	98,50
5	Lợi nhuận gộp bán hàng và CCDV	19.742.000.000	14.535.007.946	73,62
6	Doanh thu hoạt động tài chính	0	1.340.994	
7	Chi phí tài chính	1.300.000.000	834.901.573	64,22
8	Chi phí bán hàng	7.607.000.000	4.668.605.109	61,37
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	9.016.000.000	7.963.110.122	88,32
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động KD	1.511.000.000	1.069.732.136	70,80
11	Thu nhập khác	0	0	-
12	Chi phí khác	0	457.686.820	-
13	Lợi nhuận khác	0	-457.686.820	-
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	1.511.000.000	612.045.316	40,51
15	Chi phí Thuế TNDN hiện hành	302.200.000	201.315.779	66,62
16	Lợi nhuận sau thuế thu nhập DN	1.208.800.000	410.729.537	33,98

8. Công tác khác

- Công ty thực hiện tốt việc duy trì hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015, định kỳ tổ chức việc đánh giá nội bộ và đánh giá của Quacert đều đạt chuẩn theo quy định.

- Công tác thi đua khen thưởng của Công ty được tổ chức thi đua bằng nhiều hình thức đa dạng và phong phú làm động lực thúc đẩy, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

9. Những tồn tại, hạn chế

Trong năm 2020, tình hình sản xuất kinh doanh của công ty tuy hiệu quả kinh tế chưa cao, nhưng đã bảo toàn vốn, đảm bảo việc làm và đời sống người lao động được; một số công đoạn sản xuất chi phí phát sinh vẫn còn cao so với mục tiêu của công ty. Những tồn tại, hạn chế chủ yếu như sau:

- Sản lượng tiêu thụ giảm sút, thị trường thiếu ổn định, một số đơn hàng hiệu quả kinh tế chưa cao.

- Sự thay đổi cơ cấu, chủng loại sản phẩm theo nhu cầu của khách hàng và thị trường làm cho công ty gặp nhiều khó khăn về khuôn mẫu và kỹ thuật trong giai đoạn đầu điều chỉnh hoạt động sản xuất tại các phân xưởng.

- Lao động trực tiếp sản xuất nghỉ việc nhiều, việc tuyển dụng lao động thay thế gặp nhiều khó khăn, có thời điểm lao động thiếu hụt không đủ đáp ứng cho sản xuất nên phải tăng ca, tăng giờ làm phát sinh thêm các phí.

- Sản lượng sản xuất bình quân thấp: 70.055 quả/tháng, chỉ đạt 78% kế hoạch năm, làm cho giá thành sản phẩm tăng làm ảnh hưởng đến hiệu quả.

Tóm lại, trong năm qua mặc dù có những khó khăn tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh và đời sống việc làm người lao động trong công ty, nhưng với truyền thống đoàn kết và sẵn sàng vượt khó của đội ngũ cán bộ, người lao động công ty đã cố gắng thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và đạt được những kết quả hết sức thiết thực. Đồng thời cũng nhận thấy được những tồn tại, hạn chế để đề ra biện pháp khắc phục trong năm 2021.

II/. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2021

1. Mục tiêu chung

Tập trung hoàn thành mức cao nhất kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021, triển khai nhiều biện pháp cải tiến công nghệ, quản lý tốt giá thành sản phẩm, đẩy mạnh tiêu thụ nội địa nhằm nâng cao hiệu quả cho công ty.

Tiếp tục phát triển và nâng cao thương hiệu sản phẩm công ty, mở rộng thị trường trong và ngoài nước, đẩy mạnh tiêu thụ sản phẩm.

2. Nhiệm vụ cụ thể

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	Thực hiện 2020	Kế hoạch 2021	KH 2021/ TH 2020
I	Sản lượng sản xuất	Quả	841.308	950.000	113%
1	Bóng Cao su	“	694.982	790.000	114%
2	Bóng dán	“	103.327	110.000	106%
3	Bóng khâu	“	42.999	50.000	116%
II	Sản lượng tiêu thụ	Quả	837.331	950.000	113%
1	Nội địa	“	484.041	556.000	115%
2	Xuất khẩu	“	353.290	394.000	112%
III	Doanh thu	Tr.đồng	70.343	71.126	101%
1	Doanh thu SXKD Bóng	“	58.849	67.126	114%
1.1	Bóng xuất khẩu	“	17.013	20.036	118%
1.2	Bóng nội địa	“	41.836	47.090	113%
2	Doanh thu Cao su	“	10.731	3.500	33%
3	Doanh thu khác	“	763	500	66%
IV	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	612	1.045	171%
V	Chia cổ tức	%/MG	-	3	-

3. Giải pháp thực hiện

3.1. Công tác sản xuất

- Thực hiện tốt tiết kiệm, chống lãng phí cho từng người lao động trên mọi lĩnh vực nhằm kiểm soát tốt giá thành sản phẩm.

- Tiếp tục rà soát lại quy trình sản xuất, điều chỉnh định mức lao động một số công đoạn phù hợp với tình hình sản xuất thực tế.
- Tăng cường công tác khoa học kỹ thuật, áp dụng triệt để vào sản xuất nhằm giảm chi phí sản xuất.
- Đẩy mạnh công tác gia công bên ngoài nhằm giải quyết tình trạng mặt bằng hạn chế và lao động thiếu hụt để đáp ứng yêu cầu đơn hàng.
- Tiếp tục cải tiến công nghệ, giảm thời gian lưu hóa vỏ trên sản phẩm Bóng cao su.
- Kiểm soát tốt trọng lượng bóng ở mức tối thiểu, đảm bảo đúng tiêu chuẩn chất lượng theo quy định.
- Áp dụng mọi biện pháp để giảm tỷ lệ hư hỏng Bóng cao su xuống dưới 1,5% và ruột bóng hủy dưới 1,3%.

3.2. Công tác kinh doanh

- Tăng cường công tác xúc tiến thương mại, tìm kiếm khách hàng, đẩy mạnh việc bán hàng qua kênh thương mại điện tử; ký kết hợp đồng dài hạn với một số khách hàng nhằm ổn định sản xuất.
- Củng cố bộ phận bán hàng, chăm sóc khách hàng; nghiên cứu thị trường và phát triển sản phẩm mới, đa dạng mẫu mã sản phẩm phù hợp với từng thị trường, từng đối tượng khách hàng.
- Quản lý công nợ khách hàng chặt chẽ, tăng cường thu hồi công nợ, không để khách hàng chiếm dụng vốn quá hạn.
- Đẩy mạnh việc liên kết với Sở Văn hóa Thể thao, các Liên đoàn thể thao, Bộ Giáo dục và Đào tạo tiếp tục triển khai thực hiện chương trình Đề án thể thao học đường và các đơn vị huấn luyện, tổ chức thi đấu lĩnh vực bóng thể thao nhằm quảng bá, phát triển thương hiệu sản phẩm và đẩy mạnh tiêu thụ sản phẩm cho công ty.

3.3. Công tác khác

- Tích cực tìm kiếm vật tư, nguyên vật liệu thay thế hiệu quả để nâng cao chất lượng, giảm giá thành sản phẩm, tăng hiệu quả cho công ty.
- Tiếp tục củng cố và sắp xếp lại các bộ phận quản lý và người lao động cho hiệu quả. Động viên người lao động bằng nhiều hình thức nhằm nâng cao năng suất lao động.

Trên đây là các nội dung cơ bản về hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2021. Ban Tổng giám đốc kính trình Đại hội đồng cổ đông.

Nơi nhận:

- Như trên.
- HĐQT; Ban Kiểm soát
- Lưu: VT



Trần Văn Hạnh

Số: 35 /BC-HĐQTGS

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 6 năm 2021

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Về việc thực hiện Điều lệ tổ chức hoạt động SXKD nhiệm kỳ 2016-2021
và Phương hướng nhiệm kỳ 2021-2026

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty CP Thể thao Ngôi sao Geru

Hội đồng quản trị xin trân trọng chào mừng quý Đại biểu, quý cổ đông đến dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty CP Thể thao Ngôi sao Geru.

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 của Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần Thể thao Ngôi sao Geru.

Thực hiện Nghị quyết số 29/NQ-ĐHQTGS ngày 29/4/2016 được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông năm 2016.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên hàng năm, từ năm 2016 đến năm 2020.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Thể thao Ngôi sao Geru xin báo cáo về việc triển khai chỉ đạo, điều hành hoạt động SXKD nhiệm kỳ 2016-2021 và phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ 2021-2026 trước Đại hội đồng cổ đông, với một số nội dung chính như sau:

A. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG QUẢN LÝ CHỈ ĐẠO NHIỆM KỲ 2016 -2021

I/ Nhân sự HĐQT

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Thể thao Ngôi sao Geru từ Đại hội đồng cổ đông năm 2016 gồm có 05 thành viên:

1. Ông Trần Minh - Chủ tịch HĐQT đại diện phần vốn của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam.
2. Ông Trần Văn Hạnh - Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc công ty đại diện phần vốn của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam.
3. Ông Nguyễn Văn Trọng - Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc công ty.
4. Ông Hoàng Anh Tuấn - Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc công ty.
5. Ông Đặng Đôn Cư - Thành viên HĐQT đại diện phần vốn Công ty Cổ phần Cao su Phước Hòa.

Năm 2017 Công ty Cổ phần Cao su Phước Hòa có Quyết định số 850/QĐ-CSPH ngày 19/7/2017 về việc cử Ông Huỳnh Kim Nhựt đại diện phần vốn của Công ty Cao su Phước Hòa.

Năm 2020 Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam ban hành Quyết định số 13/QĐ-HĐQTCSVN về việc cử người đại diện vốn tại Công ty CP Thể thao Ngôi sao Geru như sau:

- Ông Huỳnh Tấn Siêu đại diện phần của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam (34,38% vốn điều lệ tương đương 756.400 cổ phần) và được bầu làm chủ tịch Hội đồng quản trị tại Đại hội đồng cổ đông năm 2020 (ngày 28/5/2020).

- Ông Trần Văn Hạnh – Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc công ty, đại diện phần vốn nhà nước của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam (30% vốn điều lệ tương đương 660.000 cổ phần).

Hiện nay Hội đồng quản trị công ty gồm có:

1. Ông Huỳnh Tấn Siêu - Chủ tịch HĐQT đại diện phần vốn của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam.
2. Ông Trần Văn Hạnh - Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc công ty đại diện phần vốn của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam.
3. Ông Nguyễn Văn Trọng - Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc công ty.
4. Ông Hoàng Anh Tuấn - Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc công ty.
5. Ông Huỳnh Kim Nhật - Thành viên HĐQT đại diện phần vốn Công ty Cổ phần Cao su Phước Hòa.

II/ Báo cáo hoạt động HĐQT Công ty năm 2020 và nhiệm kỳ 2016-2021

1. Kết quả thực hiện năm 2020

Năm 2020 tình hình dịch bệnh Covid-19 bùng phát mạnh trên phạm vi toàn cầu đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến mọi mặt kinh tế - xã hội của các quốc gia trên toàn thế giới cũng như trong nước, làm giảm số lượng đơn đặt hàng dẫn đến một số chỉ tiêu kế hoạch không đạt như: sản lượng sản xuất, sản lượng tiêu thụ, doanh thu và cả chỉ tiêu về lợi nhuận. Kết quả một số chỉ tiêu cơ bản như sau:

- Tổng sản lượng sản xuất: 841.308 quả, đạt 77,90% kế hoạch, bằng 84,57% so với năm 2019.

- Tổng sản lượng tiêu thụ: 837.331 quả, đạt 77,53% kế hoạch, bằng 80,36% so với năm 2019.

- Tổng doanh thu: 70.343 triệu đồng, đạt 89,88% kế hoạch, bằng 90,63% so với năm 2019.

- Tổng lợi nhuận trước thuế: 612 triệu đồng, đạt 40,50% kế hoạch, bằng 48,34% so với năm 2019.

- Nộp ngân sách: 3.441 triệu đồng đạt 143,75% kế hoạch, bằng 149,22% so với năm 2019.

- Thu nhập bình quân: 7.822.000 đồng/người/tháng đạt 93,11% kế hoạch, bằng 99,90% so với năm 2019.

2. Kết quả thực hiện nhiệm kỳ 2016-2021

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của HĐQT trong việc lãnh đạo quản lý, điều hành theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty để thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, HĐQT báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 kết quả lãnh đạo, chỉ đạo các mặt hoạt động của HĐQT trong nhiệm kỳ 2016-2021 như sau:

2.1. Công tác tổ chức

Trong nhiệm kỳ 2016-2021, Hội đồng quản trị đã tổ chức 21 cuộc họp theo yêu cầu nhiệm vụ SXKD và đầu tư, ban hành 21 Nghị quyết phục vụ công tác quản trị của công ty.

Các văn bản do HĐQT được ban hành kịp thời và dựa trên nguyên tắc tập trung dân chủ, đúng pháp luật, quyết định đúng đắn chiến lược hoạt động kinh doanh của Công ty.

Hội đồng quản trị thường xuyên giám sát, kiểm tra Ban điều hành về việc thực hiện các văn bản của HĐQT. Do vậy, mọi văn bản của HĐQT đều được Ban điều hành thực hiện có hiệu quả.

Hoạt động giám sát của HĐQT được thông qua công tác kiểm toán định kỳ hàng năm.

Các cuộc họp của HĐQT đều mời Ban kiểm soát tham dự.

Hội đồng quản trị đã chỉ đạo và hoàn thành các công tác chính như sau:

- Hoàn chỉnh cơ cấu tổ chức của HĐQT và Ban lãnh đạo Công ty. Bầu Chủ tịch HĐQT, cử Giám đốc điều hành và phân công nhiệm vụ đối với từng thành viên HĐQT, kiện toàn và bổ nhiệm các chức danh quản lý khác.

- Sắp xếp, kiện toàn cơ cấu tổ chức các Phòng, Ban, Đơn vị nhằm nâng cao năng lực SXKD phù hợp với cơ chế thị trường.

- Hoàn thiện, bổ sung hệ thống văn bản và quy chế hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc, các phòng ban quản lý phục vụ công tác quản lý điều hành SXKD.

- HĐQT tổ chức họp định kỳ và đột xuất nhằm kịp thời thông qua các nghị quyết về quản lý và chỉ đạo đáp ứng tiến độ các hoạt động SXKD.

2.2. Công tác chỉ đạo SXKD

- Căn cứ phương án SXKD giai đoạn 2016-2021 được Đại hội đồng Cổ đông thông qua, HĐQT đã phê duyệt và chỉ đạo Ban Tổng giám đốc triển khai thực hiện và điều chỉnh kế hoạch hàng năm phù hợp với tình hình thực tế của Công ty.

- HĐQT đã chỉ đạo Ban Tổng giám đốc thực hiện nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm theo định hướng Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Hàng quý đều xem xét, đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ, kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư, từ đó đưa ra những quyết định chỉ đạo kịp thời.

a. Về quản lý sản xuất

- HĐQT chỉ đạo Ban điều hành quản lý, sắp xếp, luân chuyển lao động cho phù hợp với tình hình thực tế nhằm tăng năng suất lao động và thu nhập cho người lao động. Tăng cường công tác quản lý, chú trọng nâng cao vai trò quản lý các đơn vị; thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy trình các công đoạn sản xuất; đảm bảo ổn định trọng lượng bóng ở mức tối thiểu và thực hiện đúng theo tiêu chuẩn chất lượng các đơn hàng đã ký kết.

- HĐQT chỉ đạo đưa ra các giải pháp nhằm áp dụng sáng kiến, cải tiến kỹ thuật trong sản xuất nhằm kiểm soát chặt trọng lượng bóng và tỷ lệ phế phẩm ở mức thấp nhất.

b. Về quản lý kinh doanh

Hội đồng quản trị đã chỉ đạo công ty tập trung vào kinh doanh các sản phẩm về bóng thể thao do công ty sản xuất, chú trọng phát triển thị trường nội địa nên doanh thu bóng thể thao với chiều hướng tăng lên. Tiếp tục tạo thêm nhiều sản phẩm mới và làm mới sản phẩm đang tiêu thụ nhằm tăng sự cạnh tranh và đáp ứng tối đa thị hiếu người tiêu dùng.

- Tăng cường dự báo về tình hình thị trường trong từng giai đoạn để đưa ra nhiều phương án kinh doanh cho phù hợp nhằm đẩy mạnh SXKD ngày càng phát triển bền vững.

c. Về quản lý đầu tư

Để khắc phục tình trạng hư hỏng của máy móc thiết bị, nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm, giảm chi phí trong sản xuất, đảm bảo tốt cho hoạt động sản xuất kinh doanh. Trong nhiệm kỳ 2016-2021, Công ty chỉ đầu tư xây dựng cơ bản năm 2016 là 3,306 tỷ đồng.

- HĐQT luôn bám sát chỉ đạo và giám sát các hoạt động đầu tư
- Các thủ tục đầu vào từ Chuẩn bị đầu tư - Đầu tư - Giám sát đầu tư đến khai thác sau đầu tư theo từng dự án đều được thẩm định trước khi phê duyệt và công khai để thống nhất thực hiện.

3. Công tác quản lý tài chính

Công ty đã xây dựng, bổ sung và thực hiện tốt quy chế quản lý tài chính, quy chế quản lý công nợ, sử dụng các nguồn vốn tài chính theo các chuẩn mực kế toán mà Bộ Tài chính ban hành phù hợp với mô hình Công ty.

Thực hiện nghiêm túc trách nhiệm đóng thuế với Nhà nước. Thực hiện tốt quy chế trả lương, thưởng kịp thời đảm bảo mọi chế độ quyền lợi của người lao động.

Thực hiện chi trả cổ tức đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đề ra.

4. Kết quả hoạt động SXKD nhiệm kỳ 2016-2021

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2016		Năm 2017		Năm 2018		Năm 2019		Năm 2020	
		Kế hoạch	Thực hiện	Kế hoạch	Thực hiện	Kế hoạch	Thực hiện	Kế hoạch	Thực hiện	Kế hoạch	Thực hiện
Sản lượng sản xuất	Quả	1.553.000	1.296.484	1.120.000	1.130.976	1.250.000	1.146.876	1.217.000	994.795	1.080.000	841.308
- Bông cao su	"	1.343.000	1.128.767	965.000	972.553	1.076.500	978.643	1.036.300	827.352	898.000	694.982
- Bông dẻ	"	125.000	84.805	95.000	95.620	102.000	95.793	106.300	105.862	110.000	103.327
- Bông khâu	"	85.000	82.912	60.000	62.803	71.500	72.440	74.400	61.581	72.000	42.999
Doanh thu	Triệu đồng	82.767	69.182	68.715	68.414	76.990	75.869	78.062	77.617	78.263	70.343
- Bông Xuất khẩu	"	44.270	37.042	29.545	29.294	35.339	25.654	25.855	17.208	19.630	17.013
- Bông Nội địa	"	37.497	31.892	35.840	35.392	38.151	42.822	48.707	54.417	55.133	41.836
- DT Khác	"	1.000	248	3.330	3.728	3.500	7.393	3.500	5.992	3.500	11.494
Lợi nhuận trước thuế	"	3.051	3.056	300	313	2.740	78	1.168	1.266	1.511	612
Tỷ lệ chia cổ tức	%	6	6	6	-	5	-	3	3	4,50	-
Nộp ngân sách	Triệu đồng	1.038	1.749	806	1.244	558	1.189	233	1.776	302	3.405
Thù lao BKS - HĐQT	Triệu đồng	126	126	126	97	126	123	126	129	132	132
Lao động bình quân	Người	230	218	195	155	205	185	186	166	169	148
Thu nhập bình quân	1000đ/ng/th	6.500	6.014	6.200	6.560	6.800	7.608	7.700	7.830	8.400	7.822

5. Kết luận:

Nhiệm kỳ 2016-2021 công ty chưa hoàn thành một số chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh đặt ra. Công ty gặp nhiều khó khăn trong hoạt động kinh doanh do tình hình dịch bệnh Covid-19 ở cuối nhiệm kỳ, các đơn hàng xuất khẩu phải tạm ngưng, tình trạng cạnh tranh gay gắt của thị trường nội địa cũng ảnh hưởng đến kết quả SXKD. Tuy nhiên với sự chỉ đạo sát sao của HĐQT, sự quyết tâm của Ban điều hành và toàn thể người lao động trong công ty cũng đã đạt được một số chỉ tiêu nhất định, duy trì hoạt động công ty, nhưng chưa thực hiện chia cổ tức cho cổ đông theo đúng nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đề ra.

- Thu nhập của người lao động tăng 9-15% trong 03 năm đầu, tuy nhiên năm năm 2020 do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 nên chưa tăng lương cho người lao động nhưng cũng đảm bảo thu nhập để ổn định cuộc sống cho người lao động.

- Mọi chủ trương, kế hoạch đều được bàn bạc dân chủ, công khai và thống nhất thực hiện.

- Chỉ đạo sát sao, kịp thời từ công tác tổ chức, đến xây dựng biện pháp quản lý chỉ đạo sát thực chiến lược SXKD giai đoạn 2016-2020.

- Đoàn kết, dân chủ phát huy sức mạnh nội lực mỗi thành viên trong HĐQT.

- Bổ sung và điều chỉnh kịp thời các yếu tố phát sinh trong quản lý. Mỗi nội dung chỉ đạo điều hành sản xuất kinh doanh đều được thảo luận công khai trước tập thể HĐQT, Ban Tổng Giám đốc, cán bộ chủ chốt Công ty trước khi ban hành áp dụng.

Hội đồng quản trị cơ bản đã hoàn thành công tác tổ chức hoạt động theo điều lệ và nhiệm vụ SXKD theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2016-2020 và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên hàng năm từ năm 2016 đến năm 2020, đảm bảo yếu tố ổn định và phát triển tạo tiền đề và cơ sở vững chắc cho hoạt động SXKD nhiệm kỳ 2021-2026.

Tuy nhiên qua số liệu thống kê trên có thể thấy: Sản lượng sản xuất giảm dần qua từng năm do một số nguyên nhân khách quan cũng như chủ quan. Do mặt bằng bị thu hẹp, sản phẩm bị các đối thủ cạnh tranh gay gắt, chi phí sản xuất cao vì công ty đóng chân trong địa bàn Thành phố dẫn tới các chi phí tăng theo và cuối nhiệm kỳ do dịch Covid-19 là những nguyên nhân chủ yếu. Chi phí tiền lương tăng qua từng năm và do một số chi phí như BHXH, điện, nước, vật tư, nguyên vật liệu tăng do đó lợi nhuận giảm dần là không tránh khỏi.

B. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM KỲ 2021-2026

1. Sắp xếp lại cơ cấu tổ chức, quy mô sản xuất phù hợp, đảm bảo nâng cao hiệu quả hoạt động trong thời gian tới.

2. Mở rộng thị trường, tìm kiếm, mời gọi khách hàng tiềm năng tham gia góp vốn, tham gia đầu tư hoặc hình thức hợp tác phù hợp để đảm bảo nguồn tài chính nhằm tái cơ cấu hoạt động sản xuất, nâng cấp dây chuyền sản xuất nhằm đảm bảo hoạt động hiệu quả hơn trong thời gian tới.

3. Tổ chức thực hiện thành công phương án kế hoạch sản xuất kinh doanh 5 năm giai đoạn 2021-2026 được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

4. Bám sát hệ thống Quản lý chất lượng ISO 9001: 2015 và các hệ thống văn bản pháp luật. Tiếp tục hoàn thiện và phê duyệt các Quy chế, Quy định phục vụ sản xuất kinh doanh của Công ty.

5. Xây dựng phương án di dời nhà xưởng với lộ trình, quy mô phù hợp điều kiện để việc sản xuất kinh doanh được xuyên suốt, không bị gián đoạn và có phương án cho thuê lại nhà xưởng hiện tại.

6. Tiếp tục nghiên cứu, xây dựng và hoàn chỉnh đề án tái cơ cấu doanh nghiệp giai đoạn 2021-2025 và tầm nhìn đến năm 2030 trình Tập đoàn phê duyệt.

7. Bảo toàn và phát triển vốn, tạo việc làm, nâng cao đời sống, thu nhập cho người lao động, đảm bảo cổ tức cho cổ đông.

8. Kế hoạch SXKD nhiệm kỳ 2021-2026.

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
Sản lượng sản xuất	Quá	950.000	1.020.000	1.075.000	1.138.000	1.205.000
+ Bóng cao su	"	790.000	850.000	893.000	940.000	990.000
+ Bóng dán	"	110.000	115.000	121.000	130.000	140.000
+ Bóng khâu	"	50.000	55.000	61.000	68.000	75.000
Sản lượng tiêu thụ	Quá	950.000	1.020.000	1.075.000	1.138.000	1.205.000
+ Xuất khẩu	"	394.000	435.000	460.000	493.000	535.000
+ Nội địa	"	556.000	585.000	615.000	645.000	670.000
Doanh thu	Triệu đồng	71.126	75.700	79.050	83.150	88.200
+ Bóng Xuất khẩu	"	20.036	22.050	23.150	24.750	26.750
+ Bóng Nội địa	"	47.090	49.150	51.100	53.400	55.450
+ Khác	"	4.000	4.500	4.800	5.000	6.000
Lợi nhuận trước thuế	"	1.045	1.350	1.650	1.780	1.900
Tỷ lệ chia cổ tức	-	3%	4%	5%	5,5%	6%
Nộp ngân sách	Triệu đồng	3.138	3.369	3.569	3.735	3.859
Thù lao HĐQT, BKS, TK HĐQT	Triệu đồng	132	132	132	132	132
Lao động bình quân	Người	150	155	158	160	165
Thu nhập bình quân	1000đ/ng/tháng	8.300	8.500	8.800	9.200	9.600

9. Các biện pháp thực hiện:

- Tiếp tục phát huy tính năng động, sáng tạo, chủ động trong quản lý điều hành của tập thể các thành viên trong HĐQT hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Bám sát các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước vận dụng tốt vào thực tiễn, xây dựng các phương án, cơ chế phù hợp để thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch đặt ra.

- Tiếp tục củng cố, kiện toàn cơ cấu tổ chức các Phòng, Ban, Đơn vị nâng cao năng lực quản lý điều hành đội ngũ lãnh đạo, kiến thức chuyên môn của CBCNV toàn công ty đáp ứng yêu cầu đổi mới trong thời kỳ hội nhập.

- Đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất trang thiết bị, công cụ, dụng cụ, bảo hộ, đảm bảo kiểm soát được chất lượng, kỹ thuật, sản phẩm làm ra.

- Phát huy sức mạnh của tập thể, vai trò của các tổ chức đoàn thể chính trị trong tất cả các hoạt động kinh tế, chính trị xã hội, đời sống, việc làm.

Trên đây là kết quả hoạt động của HĐQT đạt được trong nhiệm kỳ 2016-2021 và phương hướng kế hoạch nhiệm kỳ 2021-2026, Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Thể thao Ngôi sao Geru xin báo cáo trước Đại Hội.

Rất mong được sự góp ý của các Cổ đông.

Xin trân trọng cảm ơn./.

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Huỳnh Tấn Siêu





TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP CAO SU VN
CÔNG TY CỔ PHẦN THỂ THAO NGÔI SAO GERU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 6 năm 2021

BÁO CÁO TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ III (2016 – 2021)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Thể thao Ngôi sao Geru

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát được quy định tại Luật doanh nghiệp và các văn bản pháp lý hiện hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Thể thao Ngôi sao Geru;
- Căn cứ Báo cáo kiểm toán của công ty từ năm 2016-2020;
- Căn cứ kết quả kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016-2020;

Ban Kiểm soát (BKS) thống nhất về đánh giá kết quả các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty trong năm 2020 và nhiệm kỳ III (2016-2021) của HĐQT về các mặt: kinh doanh, công tác quản lý công nợ, đầu tư và các mặt công tác khác của Công ty. Đồng thời báo cáo đã nêu rõ những vấn đề còn tồn tại và lưu ý những vấn đề cần quan tâm chỉ đạo thực hiện trong năm 2020.

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Ban Kiểm soát báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên kết quả kiểm tra, giám sát các hoạt động trong năm 2020 và nhiệm kỳ III (2016-2021) như sau:

I. HOẠT ĐỘNG KIỂM SOÁT TRONG NĂM 2020

1. Thực hiện nhiệm vụ kiểm soát

- Trong năm vừa qua, BKS đã thực hiện đầy đủ chức trách, nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông giao, cụ thể là theo dõi, kiểm tra, giám sát hoạt động quản trị, điều hành và các mặt hoạt động kinh doanh của công ty.
- BKS giữ mối liên hệ làm việc thường xuyên với HĐQT, Ban điều hành trong hoạt động kinh doanh, giám sát các hoạt động để đảm bảo công ty hoạt động đúng định hướng, đúng pháp luật.
- Thường xuyên giám sát kết quả thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết của HĐQT.
- Thực hiện kiểm tra tính hợp pháp, hợp lý, trung thực và mức độ cẩn trọng trong công tác điều hành, công tác quản lý tài chính, đầu tư, chế độ thông tin báo cáo...đảm bảo HĐQT, Ban điều hành tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật và điều lệ của

công ty. Trong quá trình hoạt động của mình, BKS đã có một số báo cáo kiến nghị HĐQT, Ban điều hành xem xét, điều chỉnh phù hợp.

- Tiến hành thẩm định Báo cáo tài chính quý, 6 tháng và năm của công ty, phối hợp lựa chọn công ty kiểm toán độc lập trình Đại hội đồng cổ đông xem xét quyết định chọn kiểm toán cho đơn vị.

2. Kết quả giám sát

a. Hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty

- Hội đồng quản trị Công ty có 05 thành viên được Đại hội cổ đông bổ nhiệm với nhiệm kỳ 05 năm. Công tác quản trị được thực hiện theo đúng pháp luật, các quy định đối với hoạt động công ty niêm yết, điều lệ hoạt động của công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

- Hoạt động quản trị đảm bảo tính công khai và minh bạch, tập trung vào chiến lược kinh doanh và hướng đến mục tiêu hiệu quả.

- Hội đồng Quản trị Công ty đã tổ chức các cuộc họp định kỳ và bất thường theo hình thức mở rộng để các thành viên Ban Kiểm soát, Ban điều hành và các bộ phận chuyên môn tham gia đúng theo quy định tại Điều lệ Công ty, bám sát và thực hiện nghiêm túc Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Tất cả các cuộc họp đều được ghi biên bản và ban hành Nghị quyết chỉ đạo Ban điều hành thực hiện. Ngoài ra, Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc họp dưới hình thức lấy ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản để thông qua một số vấn đề cấp bách thuộc thẩm quyền của HĐQT. Trong các phiên họp Hội đồng quản trị nói riêng và hoạt động của Hội đồng quản trị nói chung, các thành viên Hội đồng quản trị tham gia tương đối đầy đủ với tinh thần trách nhiệm cao.

b. Hoạt động của Ban giám đốc Công ty

- Ban Tổng giám đốc Công ty có 3 thành viên, Ban TGD đã rất cố gắng nỗ lực điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm, tuy công ty bị ảnh hưởng nặng nề từ dịch covid-19 nhưng Ban Tổng giám đốc vẫn điều hành Công ty duy trì hoạt động, đảm bảo việc làm, tăng thu nhập cho người lao động.

- Ban Tổng giám đốc đã thực hiện nhiều giải pháp tăng cường công tác quản lý tài chính thông qua việc quản lý các khoản chi phí, công nợ khách hàng, quản lý công tác nghiệp vụ hướng đến mục tiêu của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT đề ra.

- Chủ động triển khai thực hiện kế hoạch kinh doanh, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với nhà nước, với cổ đông và chăm lo đời sống cho người lao động.

- Tập trung giải quyết các mặt còn hạn chế của công ty, nâng cao hiệu quả hoạt động, giảm thiểu chi phí.

3. Thẩm định báo cáo tài chính năm 2020

a. Đánh giá chung

- Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty được lập theo các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành. Các báo cáo tài chính năm 2020 được kiểm toán bởi đơn vị kiểm toán độc lập là Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam, là đơn vị đã được

Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán các Công ty niêm yết, kết quả kiểm toán được xác nhận theo Báo cáo Kiểm toán số 089.1/2021/BCKT-PB.00396 ngày 18/02/2021.

- Ý kiến của Kiểm toán viên về các báo cáo tài chính trong năm 2020 của Công ty là ý kiến chấp nhận toàn bộ. Báo cáo tài chính năm đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2020, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

- Công tác báo cáo, công bố thông tin định kỳ và theo yêu cầu của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và Sở Giao dịch Chứng khoán Hà nội được thực hiện theo đúng nội dung quy định của công ty niêm yết.

b. Kết quả một số chỉ tiêu cơ bản

Nội dung	Đvt	Thực hiện 2019	Kế hoạch 2020	Thực hiện 2020	TH 2020/ KH 2020	TH 2020/ TH 2019
Doanh thu bán hàng và thu nhập khác	Tr đồng	72.540	72.750	66.749	91,75%	92,02%
Lợi nhuận trước thuế	Tr đồng	1.266	1.511	612	40,50%	48,34%
Nộp ngân sách	Tr đồng	1.776	2.400	3.405	193,75%	143,38%

Căn cứ vào bảng tổng hợp trên cho thấy: Công ty đã không hoàn thành các chỉ tiêu về kế hoạch sản xuất kinh doanh theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2020, trong đó doanh thu bán hàng và thu nhập khác bằng 91,72% kế hoạch, lợi nhuận trước thuế bằng 40,5% kế hoạch, nộp ngân sách đạt 143,38% kế hoạch. So với năm 2019, chỉ tiêu doanh thu, chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế đều không đạt và chỉ tiêu nộp ngân sách tăng cao hơn do trong năm đóng các khoản thuế bổ sung giai đoạn 2012-2013.

c. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu tại ngày 31/12/2020

Chỉ tiêu	Đvt	31/12/2019	31/12/2020
Hệ số bảo toàn vốn	lần	1,03	0,97
Tỷ suất lợi nhuận ST/Vốn CSH	%	4,09	1,69
Tỷ suất lợi nhuận ST/Doanh thu	%	1,36	0,62
Tỷ suất lợi nhuận ST/ Tổng tài sản	%	2,15	1,04

Lãi cơ bản trên cổ phiếu	đồng	451	187
Khả năng thanh toán nợ hiện thời	lần	1,89	2,16
Hệ số nợ phải trả	lần	0.45	0.37

* Đánh giá chung:

- Với chỉ tiêu hệ số bảo toàn vốn cho thấy năm 2020 Công ty đã không phát triển được vốn chủ sở hữu, với mức năm sau giảm hơn năm trước, Hệ số $H < 1$. Công ty không hoàn thành nhiệm vụ do Đại hội đồng cổ đông đề ra.

- Xét về chỉ tiêu tỷ suất sinh lời tính trên doanh thu và vốn chủ sở hữu thì kết quả không tốt, năm 2020 đều giảm hơn năm 2019.

- Chỉ tiêu lãi cơ bản trên cổ phiếu thì kết quả năm 2020 giảm hơn 58% so với năm 2019.

- Chỉ tiêu khả năng thanh toán nợ hiện hành và hệ số nợ phải trả cho thấy Công ty vẫn có khả năng thanh toán các khoản nợ.

d. Nhận xét, đánh giá vấn đề khác tại ngày 31/12/2020

- Các khoản phải thu: Tổng giá trị các khoản nợ phải thu khách hàng là 11.319 triệu đồng, trong đó có các khoản phải thu quá hạn với giá trị đã lập dự phòng là 705 triệu đồng. Trong năm Công ty cũng đã thu nợ khó đòi 32 triệu. Ban kiểm soát lưu ý Ban điều hành khoản nợ của khách hàng nước ngoài từ 2014, đề nghị Công ty có kế hoạch làm việc với khách hàng để thu hồi khoản nợ này tránh trường hợp mất vốn.

- Tồn kho: Nguyên vật liệu sản xuất và thành phẩm giảm nhiều so với đầu năm, chủ yếu đã giảm lượng hàng tồn kho thành phẩm nhập khẩu từ năm 2019 để lại cũng như giảm chi phí dở dang và thành phẩm trong kỳ. Giá trị tồn kho tính đến 31/12/2020 là 13.213 triệu đồng, chiếm 60% vốn điều lệ, giảm 15% so với cùng kỳ năm 2019, đây cũng là tín hiệu cho thấy lượng dự trữ hàng tồn kho giảm đáng kể.

- Đầu tư khác: Trong năm 2020, Công ty không tiến hành đầu tư máy móc thiết bị mà chủ yếu mua sắm công cụ dụng cụ nhằm sửa chữa máy móc thiết bị dẫn đến quy trình công nghệ của công ty chưa cải tiến, năng suất lao động bình quân không tăng, cho nên sản lượng sản xuất và tiêu thụ cũng không tăng vì đa số sử dụng lao động chân tay.

- Tiền lương: Năm 2020, Công ty đã quyết toán quỹ lương với Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam theo quy định. Tuy nhiên, Công ty vẫn nợ chi phí tiền lương vượt đến 31/12/2020 là: 3,392 tỷ đồng.

- Khoản chi phí trả trước dài hạn (242) có khoản 2,409 tỷ đồng là khoản chi phí giải tỏa đền bù từ năm 2014 đến nay chưa đưa thực hiện do chưa có quyết định bồi thường của UB Bồi thường giải phóng mặt bằng. Tương ứng với phải phải trả khác (338): 3,5 tỷ đồng UB bồi thường và giải phóng mặt bằng đã thanh toán tiền bồi thường nhưng chưa Quyết định nên Công ty chưa hạch toán phân thu chi này. Vì vậy đề nghị công ty tiếp tục làm việc để có quyết định bồi thường theo quy định.

4. Đánh giá kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, BKS luôn nhận được sự quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi từ HĐQT, Ban Tổng giám đốc, các phòng ban và toàn thể CBCNV của Công ty. BKS đã hoàn thành nhiệm vụ năm 2020 theo chức năng, nhiệm vụ được ghi trong Điều lệ hoạt động của Công ty và được Đại hội đồng cổ đông giao, cụ thể như sau:

- Tổ chức thực hiện đầy đủ trách nhiệm và quyền hạn BKS được quy định tại Điều lệ Công ty, giám sát hoạt động của HĐQT, Ban tổng giám đốc trong công tác quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty theo đúng Nghị quyết, Quy chế, Quy định của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT, giám sát hoạt động tài chính, thẩm tra các báo cáo tài chính của Công ty.

- Kiểm soát tính tuân thủ về mặt pháp lý các văn bản của Công ty theo đúng quy định của pháp luật hiện hành, việc tuân thủ quy định về công bố thông tin của Công ty, việc thực hiện chế độ, chính sách đối với người lao động.

- Kiểm soát việc thực hiện các chế độ, chính sách, pháp luật của nhà nước có liên quan đến công tác tài chính kế toán của công ty, xem xét và kiểm soát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh trong năm, công tác ký kết thực hiện các hợp đồng kinh tế...

II. HOẠT ĐỘNG KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ III (2016-2021)

1. Tình hình nhân sự của Ban kiểm soát

- Nhân sự BKS nhiệm kỳ III (2016-2021) đã được Đại hội đồng cổ đông bầu chọn gồm 3 thành viên:

Bà Võ Trần Thúy Tâm Trưởng ban chuyên trách

Bà Phạm Thị Hiền Thành viên – Phó giám đốc xưởng sản xuất

Ông Dương Duy Phú Thành viên - Đại diện Tập đoàn CN cao su VN

Tuy nhiên, trong nhiệm kỳ đã có thay đổi nhân sự và đã được ĐHCĐ thường niên bầu chọn bổ sung, thay thế như sau:

Ông Diệp Xuân Trường thay ông Dương Duy Phú được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018, ngày 25/5/2018, giữ chức vụ thành viên Ban kiểm soát.

Các thành viên BKS có đầy đủ trình độ, năng lực, phẩm chất.. đáp ứng yêu cầu về tiêu chuẩn làm thành viên Ban Kiểm soát được quy định tại Điều lệ của Công ty.

2. Đánh giá chung hoạt động của HĐQT và BDH trong nhiệm kỳ

- Trong nhiệm kỳ này, HĐQT đã trình Đại hội đồng cổ đông sửa đổi một số điều của Điều lệ, ban hành Quy chế hoạt động của Ban kiểm và nhiều văn bản nghị quyết, quyết định tạo cơ sở cho việc quản trị có hệ thống, tập trung và thống nhất.

- Trong nhiệm kỳ qua, Công ty gặp rất nhiều khó khăn trong hoạt động kinh doanh: Sự khó khăn chung của nền kinh tế, tình trạng cạnh tranh gay gắt của thị trường... Tuy

nhiên với sự chỉ đạo sát sao của HĐQT, sự quyết tâm của Ban điều hành và toàn thể CBCNV Công ty cũng đã đạt được một số kết quả nhất định, duy trì hoạt động của công ty, giữ chân người lao động, tuy nhiên chưa thực hiện chia cổ tức cho cổ đông theo đúng nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đề ra.

3. Đánh giá chung kết quả hoạt động kinh doanh trong nhiệm kỳ

- Công ty bám sát mục tiêu kế hoạch kinh doanh hàng năm mà ĐHĐCĐ hàng năm đã đề ra, tập trung triển khai các giải pháp để nâng cao năng lực sản xuất, chất lượng sản phẩm, giảm thiểu chi phí, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chính:

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020
Tổng tài sản	49.951	49.357	43.432	46.278	39.519
Tài sản cố định	9.393	7.938	6.708	5.632	4.701
Vốn điều lệ	22.000	22.000	22.000	22.000	22.000
Tổng doanh thu	66.083	65.040	72.609	72.541	66.292
Lợi nhuận sau thuế	2.454	233	35	993	411
Nộp ngân sách	1.749	1244	1.189	1776,19	3.405,2
Hệ số bảo toàn vốn	1,04	0,92	0,99	1,04	0,98
Tỷ suất LNST/VCSH	9,17%	0,95%	0,15%	3,93%	1,66%
Tỷ suất LNST/Doanh thu	3,72%	0,36%	0,05%	1,37%	0,62%
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	1.115	106	16	451	187
Cổ tức	5%	0%	0%	3%	0%
Đầu tư XDCB (tr. đ)	3.306	0	0	0	0

Trong nhiệm kỳ qua nền kinh tế Thế giới cũng như Việt Nam đối mặt với những khó khăn thách thức, đã ảnh hưởng phần nào đến hoạt động kinh doanh của Công ty. Tuy nhiên Ban điều hành đã nhận thức rõ và tập trung giải quyết các khó khăn, yếu kém còn tồn tại, bên cạnh đó đã đưa ra hàng loạt các giải pháp nhằm đưa Công ty vượt qua khó khăn và cố gắng để có thể hoàn thành chỉ tiêu lợi nhuận so với kế hoạch hàng năm đề ra. Nếu so sánh với kỳ gốc (năm 2016) thì kết quả đạt được như sau:

+ Tổng tài sản giảm: 20,88%. Trong đó: khoản tài sản cố định giảm gần 50% so với đầu nhiệm kỳ, từ đó cho thấy, Công ty không sử dụng chi phí khấu hao để đầu tư máy móc thiết bị trong kỳ dẫn đến tài sản cố định càng ngày càng giảm, Công ty đang chuyển dần vốn cố định đang vốn lưu động.

+ Vốn điều lệ giữ nguyên như đầu nhiệm kỳ

+ Doanh thu thuần bình quân 5 năm là: 68,513 tỷ đồng thấp hơn doanh thu thuần năm 2015 (74,248 tỷ đồng) chỉ đạt 92,27% cho thấy trong nhiệm kỳ III, Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty không tăng trưởng mà có xu hướng giảm

+ Lợi nhuận sau thuế bình quân 5 năm: 825,2 triệu đồng thấp hơn lợi nhuận sau thuế năm 2015 (2.243 triệu đồng) chỉ đạt 36,79% cho thấy trong nhiệm kỳ III, lợi nhuận giảm sút nghiêm trọng, từ đó dẫn đến 3 năm 2017, 2018, 2020 không chia cổ tức cho cổ đông, năm 2019 tỷ lệ chia cổ tức thấp hơn nghị quyết Đại hội đồng cổ đông 2019.

+ Nộp ngân sách: cuối nhiệm kỳ tăng, do Công ty giảm tiêu thụ xuất khẩu dẫn đến thuế GTGT phải nộp trong kỳ tăng, nên năm 2019, 2020 nộp ngân sách nhà nước tăng đột biến (năm 2020 tăng nhiều do nộp bổ sung tiền thuế giai đoạn 2012-2013).

+ Lãi cơ bản trên cổ phiếu: Do lợi nhuận giảm nên lãi cơ bản trong nhiệm kỳ tương ứng giảm

Về tình hình đầu tư: Trong nhiệm kỳ III, Công ty chỉ đầu tư xây dựng cơ bản năm 2016 với mức đầu tư: 3,306 tỷ đồng. Còn lại Công ty không thực hiện đầu tư XDCB, chỉ mua sắm công cụ dụng cụ và sửa chữa máy móc thiết bị.

III. NHẬN XÉT CHUNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ III (2016-2021):

- Bên cạnh những nguyên nhân khách quan do ảnh hưởng tình hình khủng hoảng và suy thoái kinh tế nên đã ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị. Từ đó ảnh hưởng đến tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty. Nhưng Hội đồng quản trị và Ban điều hành đã rất nỗ lực phấn đấu nhằm ổn định và phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch tài chính hàng năm do Đại hội đồng cổ đông giao.

- Ban Kiểm soát đã làm tròn chức năng, nhiệm vụ mà cổ đông đã tin tưởng giao cho, nhất là thực hiện nhiệm vụ kiểm soát hoạt động kinh doanh và sử dụng vốn một cách có hiệu quả, mặc dù tình hình kinh doanh trong nhiệm kỳ III (2016-2021) có rất nhiều khó khăn và thách thức.

- Kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát nhiệm kỳ III (2016-2021) có sự nỗ lực của mỗi thành viên và cũng nhờ sự tín nhiệm của các cổ đông, sự hỗ trợ và tạo điều kiện của Hội đồng quản trị, Ban điều hành, các phòng ban và toàn thể CBCNV Công ty. Tuy nhiên, nhiệm kỳ vừa qua đa số các thành viên đều làm việc kiêm nhiệm nên còn hạn chế về mặt thời gian hoạt động và với những lý do khách quan khác nên kết quả kiểm tra, kiểm soát của BKS không tránh khỏi một số hạn chế. BKS kính mong Đại hội đồng cổ đông có ý kiến đóng góp xây dựng, nhằm củng cố, bổ sung, rút kinh nghiệm cho BKS Công ty nhiệm kỳ tới hoạt động tốt hơn.

IV. MỘT SỐ KIẾN NGHỊ

- Ban Kiểm soát đề nghị Hội đồng quản trị, Ban giám đốc xem xét việc thống nhất xây dựng chiến lược kinh doanh trung và dài hạn cùng với các kế hoạch hành động cụ thể đi kèm.

- Đề nghị Hội đồng quản trị, Ban giám đốc xem xét đăng ký bổ sung ngành nghề kinh doanh trên cơ sở tận dụng những cơ hội mà công ty đang có nhằm tăng doanh thu - lợi nhuận, đảm bảo thu nhập cho người lao động ngày càng tốt hơn.

- Đề nghị Ban Tổng giám đốc ứng dụng khoa học kỹ thuật, công nghệ hiện đại trong sản xuất kinh doanh. Áp dụng các tiêu chuẩn kỹ thuật để nâng suất và chất lượng. Đầu tư đổi mới thiết bị, cải tiến công nghệ.

- Đề nghị Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc cần nghiên cứu tìm kiếm nhà xưởng mới phù hợp điều kiện, quy mô công ty đảm bảo một cách tốt nhất về mặt kinh tế và xây dựng phương án cho thuê lại nhà xưởng hiện tại hoặc nghiên cứu phương án di dời nhà xưởng với lộ trình phù hợp để việc sản xuất kinh doanh được xuyên suốt, không bị gián đoạn nhằm mở rộng sản xuất và phát triển công ty.

- Đối với các khoản phải thu, phải trả còn tồn đọng. Ban Tổng giám đốc cần có kế hoạch rà soát, và có giải pháp xử lý nợ theo quy định. Chú trọng và tăng cường công tác quản lý công nợ.

- Đẩy mạnh công tác tái cơ cấu tổ chức quản lý, xây dựng chính sách nhân sự phù hợp, phát triển nguồn nhân lực có năng lực và chuyên môn đáp ứng được nhu cầu phát triển của công ty.

- Tìm kiếm giải pháp nâng cao năng lực cạnh tranh trên thị trường thông qua việc phát triển các sản phẩm mới theo nhu cầu thị trường và cung cấp sản phẩm có chất lượng đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của khách hàng.

- Giám sát chặt chẽ chi phí sản xuất, đảm bảo đủ vốn, đảm bảo hiệu quả hoạt động của Công ty.

- Tiếp tục hoàn thiện hệ thống các quy trình, quy chế hiện có phù hợp với Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty, các quy định hiện hành liên quan, văn bản nội bộ cho phù hợp tình hình thực tế đảm bảo hoạt động kinh doanh của Công ty có hiệu quả, thực hiện đúng Điều lệ Công ty và đúng pháp luật.

Tiếp tục duy trì việc xây dựng hình ảnh thương hiệu, công tác chính sách xã hội, các hoạt động của Đảng và các đoàn thể.

V. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG

- Thực hiện đúng và đủ chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát, kiểm tra, giám sát các hoạt động của Công ty trong chấp hành Điều lệ Công ty, các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, các Nghị quyết của Hội đồng quản trị và các quy chế quản trị của công ty.

- Tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị, tham gia ý kiến với Hội đồng quản trị và đề xuất các kiến nghị với Ban điều hành trong tất cả các hoạt động để góp phần nâng cao hiệu quả kinh doanh.

- Thẩm định báo cáo tài chính đảm bảo tính hợp lý, hợp pháp, trung thực. Phân tích, đánh giá những chỉ tiêu tài chính cơ bản, từ đó đưa ra những kiến nghị nhằm góp phần cho hoạt động sản xuất kinh doanh ngày càng có hiệu quả.

Kính thưa quý cổ đông.

Trong nhiệm kỳ qua, Ban Kiểm soát Công ty đã cố gắng hoàn thành nhiệm vụ của mình theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Ban Kiểm soát thực hiện quyền và nhiệm vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng và khách quan nhằm

346
CÔNG TY
PHÂN
HẠC
CỔ Đ
PH

đảm bảo lợi ích hợp pháp tối đa cho cổ đông. Có được kết quả đó, ngoài sự cố gắng tích cực của mỗi thành viên Ban Kiểm soát còn có sự ủng hộ của Quý cổ đông, sự hợp tác nhiệt tình của Hội đồng quản trị và Ban điều hành công ty.

Ban kiểm soát xin chân thành cảm ơn sự phối hợp của quý vị và hy vọng trong nhiệm kỳ tới, Ban Kiểm soát sẽ tiếp tục nhận được sự ủng hộ và hợp tác của quý vị để Ban Kiểm soát hoàn thành tốt hơn nhiệm vụ của mình.

Trên đây là báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm 2020 và nhiệm kỳ III (2016-2021), kính trình Đại hội thông qua.

Trân trọng cảm ơn.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT Công ty;
- Lưu VT; BKS.



VÕ TRẦN THÚY TÂM



Số : ...36...../TTr-HĐQT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 6 năm 2021

TỜ TRÌNH

Một số vấn đề xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Thể thao Ngôi sao Geru

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2021

Căn cứ Luật DN số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Thể thao Ngôi sao Geru;

Căn cứ kết quả kiểm toán báo cáo tài chính theo công văn số 089.1/2021/BCKT-PB.00396 ngày 18/02/2021 của Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam;

Hội đồng Quản trị công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua một số vấn đề sau:

1. Thống nhất báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020: Các chỉ tiêu chính như sau:

- Tổng sản lượng sản xuất:	841.308 quả
- Tổng doanh thu và thu nhập:	66.749.903.546 đồng
Trong đó: + Doanh thu thuần:	66.748.562.522 đồng
+ Doanh thu tài chính:	1.340.994 đồng
- Lợi nhuận trước thuế:	612.045.316 đồng
- Chi phí thuế TNDN hiện hành:	201.315.779 đồng
- Lợi nhuận sau thuế:	410.729.537 đồng

2. Thông qua báo cáo tài chính năm 2020 của công ty đã kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam, một số chỉ tiêu chính.

- Tổng tài sản:	39.519.132.716 đồng
Trong đó: + Tài sản ngắn hạn:	32.005.545.965 đồng
+ Tài sản dài hạn:	7.513.586.751 đồng
- Tổng nguồn vốn:	39.519.132.716 đồng
Trong đó: + Nợ phải trả:	14.813.811.810 đồng
+ Vốn chủ sở hữu:	24.705.320.906 đồng

3. Thông qua báo cáo hoạt động nhiệm kỳ III (2016-2021) của Ban Kiểm soát và phương hướng hoạt động năm 2021.

4. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2020:

Năm 2020, hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty gặp nhiều khó khăn do dịch bệnh covid-19 khiến cho doanh thu và lợi nhuận giảm, lợi nhuận chỉ đạt 40,51% kế hoạch do Đại hội đồng cổ đông đề ra. Công ty đề nghị phân phối toàn bộ lợi nhuận sau thuế 2020 cho quỹ khen thưởng phúc lợi người lao động, cụ thể như sau:



STT	CHỈ TIÊU	Số tiền
A	Lợi nhuận để lại từ các năm trước	-
B	Lợi nhuận sau thuế 2020 (báo cáo kiểm toán)	410.729.537
C	Phân phối lợi nhuận năm 2020	410.729.537
1	Trích quỹ đầu tư phát triển	-
2	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	410.729.537
3	Trích quỹ khen thưởng VCQL	
4	Chia cổ tức	0%
D	Lợi nhuận còn lại sau khi phân phối lợi nhuận	-

5. Các chỉ tiêu Kế hoạch sản xuất kinh doanh và Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021.

- Sản lượng sản xuất : 950.000 quả
- Tổng doanh thu : 71.126.000.000 đồng
- Trong đó: Doanh thu sản xuất chính: 67.126.000.000 đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 1.045.000.000 đồng
- Lợi nhuận sau thuế: 836.000.000 đồng
- Tỷ lệ chia cổ tức: 3%/mệnh giá
- Việc phân phối lợi nhuận năm 2021 sẽ trình Đại hội cổ đông thường niên năm

2022 biểu quyết thông qua sau khi có báo cáo tài chính năm 2021 được kiểm toán.

6. Thông qua mức thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, thư ký HĐQT năm 2020 là: 132.000.000 đồng và Kế hoạch thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2021 là 132.000.000 đồng.

Việc chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát giao cho Hội đồng quản trị quyết định.

7. Ủy quyền cho Tổng Giám đốc phối hợp với Chủ tịch Công đoàn quyết định việc sử dụng Quỹ khen thưởng phúc lợi theo đúng các quy định của pháp luật, quy chế và thỏa ước lao động tập thể.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua các vấn đề trên.

Nơi nhận :

- Đại hội đồng cổ đông;
- Lưu : TK HĐQT, VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Huỳnh Tấn Siêu



TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP CAO SU VN
CÔNG TY CỔ PHẦN THỂ THAO
NGÔI SAO GERU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 6 năm 2021

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
V/v Chọn đơn vị kiểm toán năm 2021

Căn cứ Luật DN số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/ ngày 26/11/2019;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Thể thao Ngôi sao Geru;

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét các đơn vị kiểm toán đủ điều kiện hành nghề theo quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước như sau:

1. Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C
2. Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam
3. Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC

Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng quản trị chọn một trong ba đơn vị kiểm toán đã nêu để thực hiện báo cáo kiểm toán năm 2021 cho Công ty cổ phần Thể thao Ngôi sao Geru theo đúng quy định.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông cho ý kiến và biểu quyết thông qua.

Nơi nhận

- ĐHCĐ;
- Lưu: TK HĐQT, VT.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

VÕ TRẦN THÚY TÂM

Số : ...37.../TT-ĐHQT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 6 năm 2021

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2021

Căn cứ Luật DN số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán

Căn cứ Thông tư số 116/-TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định 155/2020/NĐ-CP

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Thể thao Ngôi sao Geru; Nhằm phù hợp với quy định pháp luật hiện hành và nhu cầu quản trị công ty

Nay Hội đồng Quản trị Công ty CP Thể thao Ngôi sao Geru kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty như sau:

1. Về hình thức: Sửa đổi về thứ tự các khoản, điểm.

2. Về nội dung: Thay đổi các nội dung phù hợp với quy định pháp luật và điều kiện thực tế tại công ty

Nội dung chi tiết các điểm sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty được trình bày tại phụ lục 1 đính kèm theo tờ trình này. Ngoài các sửa đổi tại phụ lục, Điều lệ mới cũng có sửa đổi chi tiết về cấu trúc, từ ngữ, thuật ngữ và một số dẫn chiếu trong Điều lệ để đảm bảo tính thống nhất về nội dung và hình thức của Điều lệ (nhưng không làm thay đổi ý nghĩa). Sau khi xóa bỏ hoặc bổ sung thêm một số điều khoản thì thứ tự và trật tự một số điều khoản của Điều lệ mới cũng được thay đổi tương ứng.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua Điều lệ mới của Công ty. Điều lệ mới thay thế cho Điều lệ hiện hành và có hiệu lực kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Trân trọng.

Nơi nhận :

- Đại hội đồng cổ đông;
- Lưu : TK ĐHQT, VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Huỳnh Tấn Siêu

Số : ...3.8...../TTr-HĐQT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 6 năm 2021

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị công ty

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2021

Căn cứ Luật DN số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán

Căn cứ Thông tư số 116/-TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định 155/2020/NĐ-CP

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Thể thao Ngôi sao Geru;

Nhằm phù hợp với quy định pháp luật hiện hành, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Thể thao Ngôi sao Geru kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Quy chế nội bộ về quản trị công ty (Quy chế) như sau:

Nội dung chi tiết các điểm sửa đổi, bổ sung Quy chế được trình bày tại Phụ lục 2 kèm theo tờ trình này.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua Quy chế mới của Công ty. Quy chế mới thay thế cho Quy chế nội bộ về quản trị công ty đã được ban hành ngày 28 tháng 5 năm 2018 và có hiệu lực kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và quyết định.

Nơi nhận :

- Đại hội đồng cổ đông;
- Lưu : TK HĐQT, VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Huỳnh Tấn Siêu

Số : 39...../TT- HĐQT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 6 năm 2021

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2021

Căn cứ Luật DN số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán

Căn cứ Thông tư số 116/-TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định 155/2020/NĐ-CP

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Thể thao Ngôi sao Geru;

Nhằm phù hợp với quy định pháp luật hiện hành và nhu cầu quản trị công ty, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Thể thao Ngôi sao Geru kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị như sau:

Nội dung chi tiết các điểm sửa đổi, bổ sung Quy chế được trình bày tại Phụ lục 2 kèm theo tờ trình này.

Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị có 7 chương 23 điều được xây dựng theo quy chế mẫu ban hành kèm theo thông tư 116/2020/TT-BTC của Bộ Tài chính (phụ lục 3 kèm theo tờ trình này).

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua và ủy quyền cho HĐQT ký ban hành theo quy định của pháp luật.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và quyết định.

Nơi nhận :

- Đại hội đồng cổ đông;
- Lưu : TK HĐQT, VT.



Huỳnh Tấn Siêu



TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP CAO SU VN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN THỂ THAO NGÔI SAO GERU

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 6 năm 2021

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2021

Căn cứ Luật DN số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán

Căn cứ Thông tư số 116/-TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định 155/2020/NĐ-CP

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Thể thao Ngôi sao Geru;
Căn cứ biên bản làm việc của Ban kiểm soát

Tại khoản 6 Điều 288 của Nghị định 155/2020/NĐ-CP ban hành ngày 31/12/2020 của Chính phủ có quy định một trong những quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát “Xây dựng Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát và trình Đại hội đồng cổ đông thông quan”.

Trên cơ sở các quy định của pháp luật hiện hành, Điều lệ công ty, thực tiễn hoạt động sản xuất kinh doanh, cơ chế quản trị của công ty và quy chế mẫu được hướng dẫn tại Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính, Ban Kiểm soát đã soạn thảo Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty cổ phần Thể thao Ngôi sao Geru gồm 6 chương 17 điều (nội dung chi tiết theo bản dự thảo phụ lục 4 đính kèm).

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và quyết định.

Nơi nhận

- Đại hội đồng cổ đông;
- Lưu: TKHQQT.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

VÕ TRẦN THÚY TÂM